

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2023/TLST-KDTM ngày 21 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV;

Địa chỉ: Số C89 Láng H, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến L- Cán bộ xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 và số 369/2022/UQ-LCC-PU'NKHDNMB ngày 26/12/2022.

- **Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV;

Địa chỉ: Số G152- Lý Thường K, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Hồng G- Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Hồng G, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Khu phố V10, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; (Địa chỉ hiện nay: Số S- Âu C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(2.1) *Nghĩa vụ trả nợ tiền vay:* Chậm nhất là ngày 30/9/2023, Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV phải trả nợ tiền vay còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV theo 03 Hợp đồng

cho vay hạn mức (Hợp đồng cho vay hạn mức số QTI/21099 ngày 20/12/2021, cụ thể tại Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-1, 211221-4877356-ONL-2, 211221-4877356-ONL-3, 211221-4877356-ONL-4, đều ký ngày 22/12/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức số QTI/21112 ngày 21/12/2021, cụ thể tại Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-4, ký ngày 22/12/2021 và Hợp đồng cho vay hạn mức số QTI/22007 ngày 17/01/2022, cụ thể tại Khế ước nhận nợ số 210322-4877356-ONL-10, 210322-4877356-ONL-11 đều ký ngày 21/3/2022), với tổng số tiền: **14.365.628.420** đồng (*Mười bốn tỷ, ba trăm sáu mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi tám ngàn, bốn trăm hai mươi đồng chẵn*), trong đó: Tiền gốc: 12.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 65.292.106 đồng, tiền lãi quá hạn: 2.161.277.872 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả: 139.058.442 đồng (Tính đến ngày 19/7/2023); Số tiền của từng Khế ước nhận nợ, như sau :

- Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-1, tổng số tiền: 1.104.730.150 đồng, trong đó: Tiền gốc 950.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 1.570.101 đồng, tiền lãi quá hạn 144.014.795 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 9.145.254 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-2, tổng số tiền: 1.104.725.328 đồng, trong đó: Tiền gốc 950.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 1.570.101 đồng, tiền lãi quá hạn 144.010.475 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 9.144.752 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-3, tổng số tiền: 930.189.888 đồng, trong đó: Tiền gốc 800.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 1.512.784 đồng, tiền lãi quá hạn 120.989.589 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 7.687.426 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 211221-4877356-ONL-4, tổng số tiền: 3.824.670.765 đồng, trong đó: Tiền gốc 3.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 9.371.430 đồng, tiền lãi quá hạn 766.615.068 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 48.684.267 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 210322-4877356-ONL-10, tổng số tiền: 3.523.149.010 đồng, trong đó: Tiền gốc 3.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 23.256.113 đồng, tiền lãi quá hạn 469.356.164 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 30.536.733 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 210322-4877356-ONL-11, tổng số tiền: 3.878.163.279 đồng, trong đó: Tiền gốc 3.300.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 28.011.488 đồng, tiền lãi quá hạn 516.291.781 đồng, tiền lãi của lãi chậm trả 33.860.010 đồng.

(2.2) *Nghĩa vụ tiếp tục trả lãi:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV phải tiếp tục trả tiền lãi vay phát sinh cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V theo lãi suất thỏa thuận trong từng Hợp đồng cho vay hạn mức và khế ước nhận nợ, kể từ ngày 20/7/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tiền vay nêu trên.

(2.3) *Quyền phát mãi tài sản thế chấp:* Trường Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tiền vay nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ

phần Việt Nam TV có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp là: Toàn bộ Nhà, vật kiến trúc gắn liền với thửa đất số 1100, Tờ bản đồ số 47, địa chỉ: KCN Nam Đông H, phường Đông L, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thuộc quyền sử dụng/sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD323602 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 29/10/2021.

Tài sản thế chấp được xác định tại Hợp đồng thế chấp số QTI/21099/HDTTC ngày 20/12/2021, giữa bên thế chấp là Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV, với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV. Và kết quả xem xét, thẩm định của Tòa án. *(Có kết quả xem xét thẩm định kèm theo).*

(2.4) *Nghĩa vụ bảo lãnh:* Trường hợp đã xử lý tài sản thế chấp nhưng không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ tiền vay của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV thì bà Lê Hồng G- là người bảo lãnh phải thực hiện thay toàn bộ nghĩa vụ còn lại của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV.

(2.5) *Lệ phí tố tụng (Xem xét, thẩm định tại chỗ):* Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV, số tiền: 13.302.000 đồng *(Mười ba triệu, ba trăm lẻ hai ngàn đồng chẵn).*

(2.6) *Án phí:*

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại và Dịch vụ TNV phải chịu 61.182.000 đồng *(Sáu mươi một triệu, một trăm tám mươi hai ngàn đồng chẵn)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.763.000 đồng *(Sáu mươi triệu, bảy trăm sáu mươi ba ngàn đồng chẵn)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: CC/2021/0000781 ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy